

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục báo cáo định kỳ của ngành Giáo dục và Đào tạo
áp dụng trên địa bàn tỉnh Kon Tum**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2019 của
Chính phủ Quy định về chế độ báo cáo trong các cơ quan nhà nước;*

*Căn cứ Quyết định số 06/2024/QĐ-UBND ngày 25 tháng 01 năm 2024 của
Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum Quy định chế độ báo cáo định kỳ phục vụ mục
tiêu quản lý trên địa bàn tỉnh Kon Tum;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số
102/TTr-SGDĐT ngày 07 tháng 6 năm 2024.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố Danh mục báo cáo định kỳ của ngành Giáo dục và Đào tạo
áp dụng trên địa bàn tỉnh Kon Tum (có Danh mục và nội dung báo cáo kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Giáo dục và
Đào tạo; Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban
Quản lý Khu kinh tế tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và
các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *Uhuall*

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để t/h);
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Cục Kiểm soát TTHC-VPCP;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban ngành thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Viễn thông Kon Tum (p/h);
- Lưu: VT, TTHCC.LVT.



**DANH MỤC BÁO CÁO ĐỊNH KỲ NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ
CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 499 /QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)

Phần I: DANH MỤC BÁO CÁO ĐỊNH KỲ

STT	Tên báo cáo	Văn bản quy định chế độ báo cáo	Ngành, lĩnh vực	Cơ quan nhận báo cáo	Đối tượng thực hiện báo cáo				Tần suất thực hiện báo cáo
					Các Sở, Ban, ngành	Cấp huyện	Cấp xã	Tổ chức, cá nhân	
1	Báo cáo Tình hình thực hiện Đề án “nâng cao chất lượng giáo dục đối với học sinh dân tộc thiểu số tính đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” .	Đề án nâng cao chất lượng giáo dục đối với học sinh dân tộc thiểu số tính đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 (Ban hành kèm theo Quyết định số 720/QĐ-UBND ngày 06/8/2021 của UBND tỉnh).	Giáo dục và đào tạo	Sở Giáo dục và Đào tạo; UBND tỉnh	x	x			01 năm/01 lần (tính theo năm học)
2	Báo cáo triển khai thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/6/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021 -2025.	Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/6/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021 -2025 (Ban hành kèm theo Kế hoạch số 1588/KH-UBND ngày 18/5/2021 của UBND tỉnh).	Giáo dục và đào tạo	Sở Giáo dục và Đào tạo; UBND tỉnh.	x	x			01 năm/01 lần (tính theo năm báo cáo)

3	Báo cáo triển khai, thực hiện Giai đoạn 2 Đề án "Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016 -2020, định hướng đến 2025" trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ.	Kế hoạch 790/KH-UBND ngày 22/3/2022 của UBND triển khai, thực hiện Giai đoạn 2 Đề án "Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016 -2020, định hướng đến 2025" trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ.	Giáo dục và đào tạo	Sở Giáo dục và Đào tạo		x			Định kì 1 năm/01 lần
4	Báo cáo triển khai thực hiện Chương trình “Hỗ trợ phát triển giáo dục mầm non vùng khó khăn giai đoạn 2022 - 2030” .	Kế hoạch số 2007/KH-UBND ngày 29/6/2023 của UBND dân tỉnh về triển khai thực hiện Chương trình “Hỗ trợ phát triển giáo dục mầm non vùng khó khăn giai đoạn 2022 - 2030” tỉnh Kon Tum.	Giáo dục và đào tạo	Sở Giáo dục và Đào tạo; UBND tỉnh		x			Định kì 1 năm/01 lần

Phần II: CHI TIẾT NỘI DUNG CÁC BÁO CÁO ĐỊNH KỲ TẠI PHẦN I

1. Tên báo cáo: Báo cáo Tình hình thực hiện Đề án “nâng cao chất lượng giáo dục đối với học sinh dân tộc thiểu số tính đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”.

1.1 Nội dung yêu cầu báo cáo: Tình hình thực hiện Đề án “nâng cao chất lượng giáo dục đối với học sinh dân tộc thiểu số tính đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”.

1.2. Đối tượng thực hiện báo cáo, cơ quan nhận báo cáo:

a) Đối tượng thực hiện báo cáo: Ban Dân tộc, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội; UBND các huyện, thành phố; Phòng GDĐT; Đơn vị trực thuộc Sở; Các Trung tâm GDNN-GDTX.

b) Cơ quan nhận báo cáo: Sở Giáo dục và Đào tạo; UBND tỉnh.

1.3 Phương thức gửi, nhận báo cáo: Gửi nhận thông qua hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh.

1.4 Thời gian chốt số liệu báo cáo và thời hạn gửi báo cáo:

a) Thời gian chốt số liệu: Trước tháng 11 hàng năm.

b) Thời hạn gửi báo cáo: 25/11 hằng năm.

1.5 Tần suất thực hiện báo cáo: 01 năm/01 lần (tính theo năm học).

1.6 Mẫu đề cương báo cáo: **Kèm theo phụ lục 1.1.**

1.7 Biểu mẫu số liệu báo cáo: **Kèm theo phụ lục 1.2.**

1.8. Hướng dẫn quy trình thực hiện báo cáo: UBND các huyện, thành phố; Phòng GDĐT các huyện, thành phố; Đơn vị trực thuộc Sở; Các Trung tâm GDNN-GDTX gửi báo cáo về Sở Giáo dục và Đào tạo trước ngày 25/11 hằng năm, Sở Giáo dục và Đào tạo tổng hợp số liệu, báo cáo gửi về UBND tỉnh trước tháng 15/12 hằng năm.

2. Tên báo cáo: Báo cáo triển khai thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/6/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021 - 2025.

2.1 Nội dung yêu cầu báo cáo: Tình hình thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/6/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021 -2025.

2.2. Đối tượng thực hiện báo cáo, cơ quan nhận báo cáo:

a) Đối tượng thực hiện báo cáo: Các Sở, ban, ngành đơn vị liên quan; UBND các huyện, thành phố; Phòng GDĐT; Đơn vị trực thuộc Sở; Các Trung tâm GDNN-GDTX.

b) Cơ quan nhận báo cáo: Sở Giáo dục và Đào tạo; UBND tỉnh.

2.3 Phương thức gửi, nhận báo cáo: Gửi nhận thông qua hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh.

2.4 Thời gian chốt số liệu báo cáo và thời hạn gửi báo cáo:

a) Thời gian chốt số liệu báo cáo: 30/11 và ước thực hiện 31/12 hằng năm.

b) Thời hạn gửi báo cáo: trong tháng 12 hằng năm.

2.5 Tần suất thực hiện báo cáo: 01 năm/01 lần (tính theo năm báo cáo)

2.6 Mẫu đề cương báo cáo: **Kèm theo phụ lục 2.1.**

2.7 Biểu mẫu số liệu báo cáo: **Kèm theo phụ lục 2.2.**

2.8. Hướng dẫn quy trình thực hiện báo cáo: Các Sở, ban, ngành đơn vị liên quan; UBND các huyện, thành phố; Phòng GDĐT; Đơn vị trực thuộc Sở; Các Trung tâm GDNN-GDTX. gửi báo cáo về Sở Giáo dục và Đào tạo trước ngày 05/12 hằng năm, Sở Giáo dục và Đào tạo tổng hợp số liệu, báo cáo gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng thời gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo trong tháng 12 hằng năm.

3. Tên báo cáo: Báo cáo triển khai, thực hiện Giai đoạn 2 Đề án "Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016 -2020, định hướng đến 2025" trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ

3.1 Nội dung yêu cầu báo cáo: Triển khai, thực hiện Giai đoạn 2 Đề án "Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến 2025" trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ.

3.2. Đối tượng thực hiện báo cáo, cơ quan nhận báo cáo:

a) Đối tượng thực hiện báo cáo: UBND các huyện thành phố; Phòng GDĐT; Đơn vị trực thuộc Sở.

b) Cơ quan nhận báo cáo: Sở Giáo dục và Đào tạo.

3.3 Phương thức gửi, nhận báo cáo: Gửi nhận thông qua hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh.

3.4 Thời gian chốt số liệu báo cáo và thời hạn gửi báo cáo:

a) Thời gian chốt số liệu báo cáo: Tính từ ngày 15 tháng 12 năm trước kỳ báo cáo đến ngày 14 tháng 12 của kỳ báo cáo.

b) Thời hạn gửi báo cáo: Trước 20/5 hằng năm.

3.5 Tần suất thực hiện báo cáo: Định kì 1 năm/01 lần.

3.6 Mẫu đề cương báo cáo: **Kèm theo phụ lục 3.1.**

3.7 Biểu mẫu số liệu báo cáo: **Kèm theo phụ lục 3.2.**

3.8. Hướng dẫn quy trình thực hiện báo cáo: UBND các huyện, thành phố gửi báo cáo về Sở Giáo dục và Đào tạo trước ngày 20/6 hằng năm; Sở Giáo dục và Đào tạo tổng hợp số liệu, báo cáo gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng thời gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo trước tháng 7 hằng năm.

4. Tên báo cáo: Báo cáo triển khai thực hiện Chương trình “Hỗ trợ phát triển giáo dục mầm non vùng khó khăn giai đoạn 2022 - 2030”.

4.1 Nội dung yêu cầu báo cáo: Báo cáo triển khai thực hiện Chương trình “Hỗ trợ phát triển giáo dục mầm non vùng khó khăn giai đoạn 2022 - 2030”.

4.2. Đối tượng thực hiện báo cáo, cơ quan nhận báo cáo:

a) Đối tượng thực hiện báo cáo: UBND các huyện, thành phố; Phòng GDĐT.

b) Cơ quan nhận báo cáo: Sở Giáo dục và Đào tạo; UBND tỉnh.

4.3 Phương thức gửi, nhận báo cáo: Gửi nhận thông qua hệ thống quản lý văn bản và điều hành.

4.4 Thời gian chốt số liệu báo cáo và thời hạn gửi báo cáo:

a) Thời gian chốt số liệu báo cáo: Tính từ ngày 15/12 năm trước kỳ báo cáo đến ngày 14/12 của kỳ báo cáo.

b) Thời hạn gửi báo cáo: Trước ngày 30/12 hằng năm.

4.5 Tần suất thực hiện báo cáo: Định kì 1 năm/01 lần.

4.6 Mẫu đề cương báo cáo: **Kèm theo phụ lục 4.1.**

4.7 Biểu mẫu số liệu báo cáo: **Kèm theo phụ lục 4.2.**

4.8. Hướng dẫn quy trình thực hiện báo cáo: UBND các huyện thành phố; Phòng GDĐT; Đơn vị trực thuộc Sở. gửi báo cáo về Sở Giáo dục và Đào tạo trước ngày 15/12 hằng năm, Sở Giáo dục và Đào tạo tổng hợp số liệu, báo cáo gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng thời gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo trước ngày 31/12 hằng năm.